

Số: 16/2022/QĐCNTTLH

Cát Hải, ngày 12 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của **anh Nguyễn Hải Đ và chị Vũ Thị Mai D**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 10 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của người yêu cầu: Anh Nguyễn Hải Đ và chị Vũ Thị Mai D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Hải Đ và chị Vũ Thị Mai D; cùng có nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện C, thành phố Hải Phòng;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hải Đ và chị Vũ Thị Mai D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Đ và chị D có 02 con chung là: Nguyễn Hải Đ1, sinh ngày 24/4/2010 và Nguyễn Hải L, sinh ngày 03/06/2020. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung là Nguyễn Hải Đ1 và Nguyễn Hải L cho chị Vũ Thị

Mai D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Hải Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 5.000.000 (Năm triệu) đồng (mỗi con chung là 2.500.000 đồng một tháng) kể từ tháng 5 năm 2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng anh Đ còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị D không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã Trân C, huyện C;
(Đăng ký kết hôn ngày 04/11/2009);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh